

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất
của trường trung học phổ thông Lê Minh Xuân
năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	49	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	49	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	8	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	2	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	43	-
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m ²)	39.000	20,1
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m ²)	30.000	15,4
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	56	1,3
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	80	1,9
3	Diện tích thư viện (m ²)	90	0,05
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	450	0,3
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	120	0,05
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu		Số bộ/lớp



	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	-	-	-
XIII	Khu nội trú	-	-	-

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		14		0.1
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0	0	0	0	0

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	1	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	1	
XVII	Kết nối internet	2	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	1	
XIX	Tường rào xây	1	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 7 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Xuân Phúc